

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ Y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **78/2021/HS-PT**

Ngày: 18/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ Y

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Y tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Tâm – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Y xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 52/2021/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph do có kháng cáo của bị cáo Phan Văn Nh và đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Văn Nh là bà Lê Thị Th; các bị cáo Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph và kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn T là bà Hồ Thị B đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú H, tỉnh Phú Y.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Văn Nh, sinh ngày 26/02/2003 tại tỉnh Phú Y; Nơi cư trú: Thôn Đại P, xã Hòa Quang N, huyện Phú H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan V D, sinh năm 1979 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1974; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/10/2019, bị Công an huyện Phú H xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi đánh người khác gây thương tích, nộp phạt ngày 18/11/2019. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Văn Nh:** Ông Phan Văn D, sinh năm 1979 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1974; cùng cư trú: Thôn Đại P, xã Hòa Quang N, huyện Phú H, tỉnh Phú Y. Ông D vắng mặt; bà Th có mặt.

2. Lê Đoàn Ph, sinh ngày 29/6/2003 tại tỉnh Phú Y; Nơi cư trú: Thôn Đại Ph, xã Hòa Quang N, huyện Phú H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Nh , sinh năm 1971 và bà Đoàn Thị Y, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Đoàn Ph:* Ông Lê Văn Nh, sinh năm 1971 và bà Đoàn Thị Y, sinh năm 1976; cùng cư trú: Thôn Đại Ph, xã Hòa Quang N, huyện Phú H, tỉnh Phú Y. Ông N vắng mặt; bà Y có mặt.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:* **Đinh Hữu Tr (tên gọi khác: Đất), sinh ngày 15/4/2001 tại tỉnh Phú Y; Nơi cư trú: Thôn Đại Ph, xã Hòa Quang N, huyện Phú H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Ngọc T, sinh năm 1979 và bà Huỳnh Thị Diễm A, sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Văn Nh có kháng cáo:* Bà Lê Thị Th, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Đại Ph, xã Hòa Quang N, huyện Phú H, tỉnh Phú Y. Có mặt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn T có kháng cáo: Bà Hồ Thị B, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Phú Th, xã Hòa Quang N, huyện Phú H, tỉnh Phú Y. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn Nh: Luật sư Nguyễn Ninh, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Y. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Đoàn Ph: Ông Ngô Văn Thành, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Y. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Phan Đức T, Nguyễn Đức V nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/3/2020, Nguyễn Thái T, sinh năm 2000 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78E1-407.73 đi qua cầu xóm Cát thuộc thôn Đại Ph, xã Hòa Quang N, huyện Phú H thì xảy ra mâu thuẫn và thách thức đánh nhau với Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Mạc Khắc Ng, sinh năm 2005; Nguyễn Phát Đ sinh ngày 31/8/2004; Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 2005 và Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 2005 đang ngồi nhậu tại đây. Nh bảo Ng về nhà của Nh lấy 01 cây mã tấu, T gọi điện thoại rủ Lê Đoàn Ph, sinh ngày 29/6/2003 đến cầu xóm Cát thôn Đại Ph để đánh nhau, Ph đồng ý và rủ Nguyễn Đức V, sinh ngày 18/01/2004, Phan Đức Tí, sinh ngày 16/7/2002 cùng đi đánh giúp Tr, khi đi V lấy 02 cây mã tấu đưa cho Ph và Tí mỗi người một cây, rồi điều khiển xe mô tô 78E1-451.18 chở đến cầu xóm Cát, Tả lấy 01 cây gậy ba khúc và rủ Nguyễn Văn T, sinh ngày 22/12/2003 đến cầu xóm Cát để đánh

nhóm Nhân. Khi đến cầu xóm Cát, T ngồi trên xe mô tô còn Tâ cầm cây gậy 3 khúc đến nói chuyện với nhóm của Nh. Lúc này, Ph, Tí và V cũng vừa đến thì Tr dùng tay đánh nhiều cái vào mặt, vai và lưng của Tâ, Nh cầm mã tấu chém khoảng 03 cái trúng vào vai và lưng của Tâ, V dùng tay đánh nhiều cái vào mặt của Tâ thì Tâ bỏ chạy. Nhân cầm mã tấu chém T trúng vào cẳng tay phải; Ph cầm mã tấu chém trúng vào cẳng tay phải của T; Ng và Tí dùng chân, tay đánh nhiều cái vào người T. Sau đó, Tr, Ng, Đa và Nh đuổi theo không chế Tâ dẫn về cầu xóm Cát để nói chuyện, Trường tiếp tục dùng tay đánh khoảng 03 cái vào người Tâ. Lúc này, T đến lấy xe để đi về thì bị Tr dùng tay đánh nhiều cái vào người T nhưng được can ngăn nên Tâ và T đi về.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 93/TgT ngày 09/4/2020 và bản kết luận giám định bổ sung số 195/TgT ngày 16/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Y kết luận tỷ lệ thương tích của ông Nguyễn Văn T là 15%.

Ngày 27/3/2020, Nguyễn Thái Tâ có đơn xin từ chối giám định thương tích và bãi nại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với những người đánh mình gây thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú H, tỉnh Phú Y đã tuyên các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph; áp dụng thêm Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Văn Nh, Lê Đoàn Ph; thêm điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Hữu Tr. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Nh 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; bị cáo Đinh Hữu Tr 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; bị cáo Lê Đoàn Ph 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt đối với các bị cáo Phan Đức Tí, Nguyễn Đức V; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/5/2021, bị cáo Lê Đoàn Ph kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 24/5/2021, bị cáo Đinh Hữu Tr kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 24/5/2021, đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn Toàn là bà Hồ Thị B kháng cáo xin cho bị cáo Trường được hưởng án treo.

Ngày 28/5/2021, bị cáo Phan Văn Nh, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Văn Nh là bà Lê Thị Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn Nh, Lê Đoàn Ph, Đinh Hữu Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Văn Nh là bà Lê Thị Th vẫn giữ nguyên yêu

cầu kháng cáo.

Bà Hồ Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn Nh, Lê Đoàn Ph, Đinh Hữu Tr, đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Văn Nh là bà Lê Thị Th và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T là bà Hồ Thị B – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Phan Văn Nh, Lê Đoàn Ph, Đinh Hữu Tr.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn Nh, luật sư Nguyễn Ninh trình bày: Nguyên nhân xảy ra sự việc là do Tâ và T thách thức khiêu khích, bị hại có một phần lỗi; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo Nh một phần hình phạt và cho bị cáo Nh được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Đoàn Ph, ông Ngô Văn Th trình bày: Bị cáo Ph có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, cha ruột bị cáo bị bệnh nặng, bị cáo có nhân thân tốt được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Phong được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo Phan Đức Tí, Nguyễn Đức V; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, công cụ dùng vào việc phạm tội và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 08/3/2020 tại cầu xóm Cát thôn Đại Ph, xã Hòa Quang N, huyện Phú H do có mâu thuẫn, Phan Văn Nh, Lê Đoàn Ph, Đinh Hữu Tr, Phan Đức Tí, Nguyễn Đức V đã có hành vi dùng mã tấu (là hung khí nguy hiểm), tay, chân đánh nhiều cái vào Nguyễn Văn T gây thương tích 15% nên cấp sơ thẩm đã truy tố xét xử các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph và các bị cáo khác (Không có kháng cáo, kháng nghị) về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương nên cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo. *Xét kháng cáo của các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo Nhàn và kháng cáo của đại diện hợp pháp của*

người bị hại, Hội đồng xét xử thấy: Khi lượng hình Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Tr còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phan Văn Nh 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, bị cáo Đinh H Tr 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, bị cáo Lê Đoàn Ph 01 (Một) năm tù và không cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Đoàn Ph cung cấp tài liệu chứng minh hiện nay cha ruột bị cáo bị bệnh ung thư, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph cũng như kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo Nh và kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[4] Các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo Nhàn và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt;

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph; áp dụng thêm Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Văn Nh, Lê Đoàn Ph; áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Hữu Tr.

Xử phạt:

- Bị cáo **Phan Văn Nh 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo **Đinh Hữu Tr 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo **Lê Đoàn Ph 01** (Một) **năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Phan Văn Nh, Đinh Hữu Tr, Lê Đoàn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Phú H (2);
- VKSND tỉnh Phú Y (2);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng